

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 39/2020/QĐST-DS

P, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 253/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A;

Địa chỉ: 442 K, Q 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Anh Đ – Giám đốc Phòng quản lý nợ.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân S – Nhân viên Ngân hàng A Chi nhánh Gia Lai. Địa chỉ: Số 38-40 đường P (Nối dài), Phường S, thành phố P, tỉnh Gia Lai;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H

Trú tại: Thôn H, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Lương và bà Trần Thị Tơ.

Trú tại: Thôn An Hòa, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho **Ngân hàng A** thông qua **Ngân hàng A** – Chi nhánh Gia Lai, số tiền gốc 1.610.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm mười triệu đồng) và tiền lãi là 241.669.614 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu sáu trăm

sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười bốn đồng), tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 07/4/2021 là: 1.851.669.614 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ tám trăm năm mươi một triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười bốn đồng*).

Về thời hạn, phương thức trả tiền: anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H thống nhất có nghĩa vụ trả nợ cho **Ngân hàng A** – Chi nhánh Gia Lai chia thành 14 kỳ trả nợ, chi tiết như sau:

- + Kỳ 01: Chậm nhất ngày 27/04/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 02: Chậm nhất ngày 27/05/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 03: Chậm nhất ngày 27/06/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 04: Chậm nhất ngày 27/07/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 05: Chậm nhất ngày 27/08/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 06: Chậm nhất ngày 27/09/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 07: Chậm nhất ngày 27/10/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 08: Chậm nhất ngày 27/11/2021 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 09: Chậm nhất ngày 27/12/2021 trả 100 triệu vào gốc.
- + Kỳ 10: Chậm nhất ngày 27/01/2022 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 11: Chậm nhất ngày 27/02/2022 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 12: Chậm nhất ngày 27/03/2022 trả 5 triệu vào gốc.
- + Kỳ 13: Chậm nhất ngày 27/04/2022 trả 5 triệu vào gốc.

+Kỳ 14: Ngày 27/05/2022 trả số tiền nợ gốc còn lại là 1.450.000.000 đồng, nợ lãi, phạt chậm trả tính đến ngày 07/4/2021 là 241.669.614 đồng và toàn bộ số lãi phát sinh của từng kỳ trả nợ theo các Thỏa thuận, Hợp đồng đã ký với Ngân Hng.

Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn, lãi trong hạn.

Trong lộ trình trả nợ từ thời điểm Hòa giải thành đến hết ngày 27/05/2022, nếu ông Nguyễn Thanh L và Trần Thị Thu H thực hiện không đúng hoặc vi phạm bất kỳ cam kết nào về việc trả nợ (thời hạn trả nợ, số tiền trả nợ) thì tại thời điểm ông Nguyễn Thanh L và Trần Thị Thu H vi phạm sẽ dẫn đến vi phạm toàn bộ thỏa thuận về kỳ trả nợ. Tại thời điểm ông Nguyễn Thanh L và Trần Thị Thu H vi phạm Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản để thu hồi toàn bộ các khoản nợ mà ông Nguyễn Thanh L và Trần Thị Thu H còn phải trả cho Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Hòa giải thành (08/4/2021) cho đến khi thanh toán xong nợ. Việc tính lãi và cả lãi suất quá nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số

tiền nợ gốc còn phải thanh toán mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi Hành án.

Trường hợp anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H không trả được nợ, ông Nguyễn Văn Lưỡng, bà Trần Thị Tư cùng anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H nhất trí giao tài sản đã thế chấp để Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi Hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp như sau:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: **GIL.BĐCN.04.160716 ngày 16/7/2016**; **Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số GIL.BĐCN.04.160716/SĐBS-01 và; Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số GIL.BĐCN.04.160716/SĐBS-02** được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng A – Chi nhánh Gia Lai và anh Nguyễn Thanh L, chị Trần Thị Thu H tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 17, tờ bản đồ số 76 diện tích 1248m² tại Thôn H, xã D; huyện P, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 062721 do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 05/11/2015.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: **GIL.BĐCN.05.160716 ngày 16/7/2016** được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1, tỉnh Gia Lai giữa Ngân Hng A – Chi nhánh Gia Lai và Ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị T tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số: 233, tờ bản đồ số 5 diện tích 468m² tại Thôn H, xã D; huyện P, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 000048 do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/4/2001.

Về án phí dân sự sơ thẩm: án phí là 33.775.044đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận Bị đơn anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Thu H có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 33.775.044đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi bốn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng A thông qua Ngân hàng A – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là **33.356.921đ (Ba mươi ba triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi một đồng)** theo biên lai thu tiền số **0010707 ngày 17/11/2020** tại chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) trước đây Ngân hàng A đã nộp là 5.000.000đ, Nay anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng A thông qua Ngân hàng A - Chi nhánh Gia Lai số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Văn Quảng